

Sổ đăng ký theo kho Sách tham khảo

STT	Tên sách	Tác giả	Thông tin xuất bản			Môn loại	Đơn giá	Số cá biệt
			Nhà xuất bản	Nơi xuất bản	Năm xuất bản			
1	Những Bằng Chứng Về Chủ Quyền Của Việt Nam Đối Với Hai Quần Đảo Hoàng Sa, Trường Sa	Hãn Nguyên Nguyễn Nhã	Gd	H.	2014	9V	149000	SPL.0034 STK.0767-STK.0769
2	Hoàng Sa- Trường Sa Trong Vòng Tay Tổ Quốc Tập 2	Hồng Châu	Gd	H.	2014	9V	169000	SPL.0048 STK.0773-STK.0775
3	Tài Liệu Bồi Dưỡng Thường Xuyên Cho Giáo Viên Tiểu Học	Ngô Trần Ái	Gd	H.	2005	371(V)	12600	STK.0001-STK.0016
4	Tài Liệu Bồi Dưỡng Thường Xuyên Cho Giáo Viên Tiểu Học	Ngô Trần Ái	Gd	H.	2005	371(V)	27200	STK.0017-STK.0033
5	Cẩm Nang Tạo Nhận Xét Hiệu Quả Trong Đánh Giá Học Sinh	Hoàng Thị Tuyết	Gd	H.	2015	371(V)	49000	STK.0034-STK.0037
6	Thế Giới Cây Xanh Quanh Ta Tập 2: Cây Và Môi Trường	Phan Nguyên Hồng	Gd	H.	2005	58(075)	10200	STK.0038-STK.0042
7	Giúp Em Học Giỏi Từ Tiếng Anh Tập 2	Đào Ngọc Lộc	Gd	H.	2005	4(N523)	10000	STK.0043-STK.0047
8	Hỏi Đáp Về Dạy Học Môn Mĩ Thuật Ở Các Lớp 1,2,3	Nguyễn Quốc Toàn	Gd	H.	2005	75(07)	12000	STK.0048-STK.0051
9	Những Mẫu Trang Trí Chọn Lọc Tập 2	Nguyễn Quốc Toàn	Gd	H.	2005	75(07)	22000	STK.0052-STK.0053
10	Những Bài Trang Trí Đường Diềm	Ngô Túy Phụng	Gd	H.	2005	75(075)	22000	STK.0054-STK.0060
11	Thế Giới Cây Xanh Quanh Ta Tập 1: Đời Sống Cây Xanh Có	Phan Nguyên Hồng	Gd	H.	2005	58(075)	12200	STK.0061-STK.0065
12	Những Bài mẫu Trang Trí Hình Chữ Nhật	Ngô Túy Phụng	Gd	H.	2005	75(075)	22000	STK.0066-STK.0069
13	Những Bài Mẫu Trang Trí Hình Vuông	Ngô Túy Phụng	Gd	H.	2005	75(075)	22000	STK.0070
14	Những Bài Mẫu Trang Trí Hình Tròn	Ngô Túy Phụng	Gd	H.	2005	75(075)	22000	STK.0071-STK.0074
15	Đổi Mới Việc Dạy Môn Tự Nhiên Và Xã Hội Ở Tiểu Học	Lê Thu Dinh	Gd	H.	1999	50.3	5200	STK.0075-STK.0079
16	Đổi Mới Nội Dung Và Phương Pháp Giảng Dạy Ở Tiểu Học	Nguyễn Kế Hào	Gd	H.	1998	371(07)	6600	STK.0080-STK.0081
17	Một Số Vấn Đề Tâm Lí Về Giao Tiếp Sư Phạm(bdtx 1992-	Ngô Công Hoàn	Gd	H.	1995	371	0	STK.0082-STK.0085
18	Công Nghệ Giáo Dục Và Công Nghệ Dạy Tiếng Việt Tiểu	Hồ Ngọc Đại	Gd	H.	1995	371	0	STK.0086-STK.0088
19	Hoạt Động Dạy Học Và Năng Lực Sư Phạm	Vũ Văn Dụ	Gd	H.	1992	371	0	STK.0089-STK.0091
20	Chương Trình Bồi Dưỡng Thường xuyên Chu Kỳ 1992-1996	Vũ Văn Dụ	Gd	H.	1992	371	0	STK.0092-STK.0093
21	Một Số Vấn Đề Về Môn Toán Tiểu Học tập 1	Đỗ Trung Hiếu	Gd	H.	1993	51(07)	0	STK.0094-STK.0099
22	Một Số Vấn Đề Về Môn Toán Bậc Tiểu Học Tập 2	Đào Nái	Gd	H.	1993	51(07)	0	STK.0100-STK.0103
23	Dạy Tiếng Việt Ở Trường Tiểu Học(bdtx 1992-1996)	Nguyễn Trí	Gd	H.	1992	4V(07)	0	STK.0104-STK.0110
24	Dạy Sách Giáo Khoa Chính Lí Môn Tiếng Việt	Trần Mạnh Hưởng	Gd	H.	1994	4V(07)	0	STK.0111-STK.0113
25	Đạo Đức Và Phương Pháp Dạy- Học Đạo Đức Ở Trường Tiểu	Đặng Vũ Hoạt	Gd	H.	1993	371(01)	0	STK.0114-STK.0119
26	Dạy Sách Chính Lí Môn Toán Lớp 5 Ở Trường Tiểu Học	Đỗ Trung Hiệu	Gd	H.	1993	371(51)	0	STK.0120-STK.0122
27	Dạy Sách Giáo Khoa Chính Lí Môn Toán Ở Trường Tiểu Học	Đỗ Trung Hiệu	Gd	H.	1993	371(51)	0	STK.0123-STK.0125
28	Một Số Vấn Đề Về Môn Tự Nhiên Xã Hội Ở Trường Tiểu	Nguyễn Thượng Giao	Gd	H.	1993	371	0	STK.0126-STK.0131
29	Phương Pháp Dạy Học Tiếng Việt	Lê A	Gd	H.	2000	4V(07)	12600	STK.0132-STK.0137
30	Dạy Học Ngữ Pháp Ở Tiểu Học	Lê Phương Nga	Gd	H.	2000	4V	10000	STK.0138-STK.0140
31	Dạy Học Từ Ngữ Ở Tiểu Học	Phan Thiều	Gd	H.	2000	4V	9500	STK.0141
32	Dạy Văn Cho Học Sinh Tiểu Học	Hoàng Hòa Bình	Gd	H.	2000	4V	9600	STK.0142
33	Dạy Kể Chuyện Ở Trường Tiểu Học	Chu Huy	Gd	H.	2000	4V	8500	STK.0143-STK.0150
34	Dạy Tập Làm Văn Ở Trường Tiểu Học	Nguyễn Trí	Gd	H.	2000	4V	9800	STK.0151
35	Rèn Luyện Ngôn Ngữ Tập 1	Phan Thiều	Gd	H.	2000	4V	11000	STK.0152-STK.0157
36	Giảng Dạy Các Yếu Tố Hình Học Ở Tiểu Học	Phạm Đình Thực	Gd	H.	2000	51	10700	STK.0158-STK.0161
37	100 Câu Hỏi Đáp Việc Dạy Toán Ở Tiểu Học	Phạm Đình Thực	Gd	H.	2000	51	12000	STK.0162-STK.0163
38	Dạy Học Các Tập Hợp Số Ở Bậc Tiểu Học	Nguyễn Phú Hy	Gd	H.	2000	51	6200	STK.0164-STK.0166

STT	Tên sách	Tác giả	Thông tin xuất bản			Môn loại	Đơn giá	Số cá biệt
			Nhà xuất bản	Nơi xuất bản	Năm xuất bản			
39	Địa Lí Các Tỉnh Và Thành Phố Việt Nam	Lê Thông	Gd	H.	2004	91V	19000	STK.0167-STK.0168
40	Đại Lí Các Tỉnh Và Thành Phố Việt Nam Tập 2	Lê Thông	Gd	H.	2004	91V	23400	STK.0169-STK.0172
41	Địa Lí Các Tỉnh Và Thành Phố Việt Nam Tập 3	Lê Thông	Gd	H.	2004	91V	24600	STK.0173-STK.0177
42	Địa Lí Các Tỉnh Và Thành Phố Việt Nam Tập 4	Lê Thông	Gd	H.	2004	91V	31200	STK.0178-STK.0181
43	Địa Lí Các Tỉnh Và Thành Phố Việt Nam Tập 5	Lê Thông	Gd	H.	2004	91V	29800	STK.0182-STK.0185
44	Từ Điển Tu Từ Phong Cách Thi Pháp Học	Nguyễn Thái Hoa	Gd	H.	2005	4V(03)	27000	STK.0186-STK.0189
45	Saclơ Đacuyn	Chung Kiên	Gd	H.	2005	V13	8300	STK.0190-STK.0192
46	James Watt	Quách Lục Vân	Gd	H.	2005	V13	6000	STK.0193-STK.0195
47	Những Mẫu Chuyện Khoa Học	Nguyễn Mạnh Sứy	Gd	H.	2005	15(076)	8300	STK.0196-STK.0198
48	Truyện Cổ Tích Pháp	Lê Phong Tuyết	Gd	H.	2005	N522	6200	STK.0199-STK.0201
49	Kể Chuyện Biển Đảo Tập 1	Lê Thông	Gd	H.	2015	V13	35000	STK.0202-STK.0204
50	Kể Chuyện Biển Đảo Tập 2	Lê Thông	Gd	H.	2015	V13	45000	STK.0205-STK.0207
51	Kể Chuyện Biển Đảo Tập 3	Lê Thông	Gd	H.	2015	V13	55000	STK.0208-STK.0210
52	Kể Chuyện Biển Đảotập 4	Lê Thông	Gd	H.	2015	V13	39000	STK.0211-STK.0213
53	Những Bài Văn Chọn Lọc 5	Trần Mạnh Hưởng	Gd	H.	2005	4V	7800	STK.0214-STK.0217
54	Đồng Dao Việt Nam(dành Cho Học Sinh Tiểu Học)	Trần Gia Linh	Gd	H.	2005	4V	6000	STK.0218-STK.0222
55	101 Mẫu Chuyện Về Chữ Nghĩa	Đỗ Quang Lưu	Gd	H.	2005	V23	16900	STK.0223
56	Tiếng Việt Lí Thú Tập 2	Trịnh Mạnh	Gd	H.	2005	4V	13900	STK.0224-STK.0228
57	Toán Chọn Lọc tiểu học	Phạm Đình Thục	Gd	H.	2005	51	8000	STK.0229-STK.0234
58	Tuyển Tập Đề Thi Học Sinh Giỏi Bạc Tiểu Học Môn Toán	Đỗ Trung Hiệu	Gd	H.	2005	51	9400	STK.0235-STK.0237
59	Các Bài Toán Về Dây Số Cách đều Ở Lớp 4- 5	Đỗ Trung Hiệu	Gd	H.	2005	51	7700	STK.0238-STK.0242
60	Các Bài Toán Về Phân Số Và Số Thập Phân Lớp 4-5	Đỗ Trung Hiệu	Gd	H.	2005	51	10000	STK.0243
61	Những Vua Chúa Việt Nam Hay Chữ	Quốc Chấn	Gd	H.	2005	9V	11800	STK.0244-STK.0248
62	Thần Đồng Xưa Của Nước Ta	Quốc Chấn	Gd	H.	2005	9V	6400	STK.0249-STK.0251
63	Truyện Kể Về Phong Tục , Truyền Thống Văn Hóa Các Dân	Nguyễn Trọng Báu	Gd	H.	2005	9V	9500	STK.0252-STK.0254
64	Theo Dòng Lịch Sử Việt Nam Từ Lý Thái Tông Đến Đầu	Lý Thái Nhuận	Gd	H.	2005	9V	10000	STK.0255-STK.0258
65	Theo Dòng Lịch Sử Việt Nam Huyền Sử Về Thời Họ Hồng	Lý Thái Nhuận	Gd	H.	2005	9V	10000	STK.0259-STK.0261
66	Theo Dòng Lịch Sử Việt Nam Nước Âu Lạc 2	Lý Thái Nhuận	Gd	H.	2005	9V	10000	STK.0262-STK.0265
67	Theo Dòng Lịch Sử Việt Nam Từ Thời Thuộc Nam Trều Đến	Lý Thái Nhuận	Gd	H.	2005	9V	10000	STK.0266
68	Theo Dòng Lịch Sử Việt Nam Từ Thời Thuộc Nam Trều Đến	Lý Thái Nhuận	Gd	H.	2005	9V	10000	STK.0267
69	Theo Dòng Lịch Sử Việt Nam Từ Thời Thuộc Nam Trều Đến	Lý Thái Nhuận	Gd	H.	2005	9V	10000	STK.0268
70	Theo Dòng Lịch Sử Việt Nam Từ Thời Thuộc Nam Trều Đến	Lý Thái Nhuận	Gd	H.	2005	9V	10000	STK.0269
71	Theo Dòng Lịch Sử Việt Nam Từ Thời Thuộc Tùy Đến Năm	Lý Thái Nhuận	Gd	H.	2005	9V	10000	STK.0270-STK.0273
72	Khúc Thừa Dụ Đến Hết Nhà Tiền Lê 6	Lý Thái Nhuận	Gd	H.	2005	9V	10000	STK.0274-STK.0277
73	Từ Lý Thái Tổ Đến Hết Lý Thái Tông 7	Lý Thái Nhuận	Gd	H.	2005	9V	10000	STK.0278-STK.0281
74	Việt Sử Giai Thoại Tập 1	Nguyễn Khắc Thuần	Gd	H.	2005	9V	7200	STK.0282-STK.0285
75	Việt Sử Giai Thoại Tập 2	Nguyễn Khắc Thuần	Gd	H.	2005	9V	5000	STK.0286-STK.0290
76	Việt Sử Giai Thoại Tập 3	Nguyễn Khắc Thuần	Gd	H.	2005	9V	6200	STK.0291-STK.0295
77	Việt Sử Giai Thoại Tập 4	Nguyễn Khắc Thuần	Gd	H.	2005	9V	5000	STK.0296-STK.0300
78	Việt Sử Giai Thoại Tập 5	Nguyễn Khắc Thuần	Gd	H.	2005	9V	35000	STK.0301,STK.0303-
79	Việt Sử Giai Thoại Tập5	Nguyễn Khắc Thuần	Gd	H.	2005	9V	7400	STK.0302
80	Việt Sử Giai Thoại Tập 6	Nguyễn Khắc Thuần	Gd	H.	2005	9V	35000	STK.0306-
81	Việt Sử Giai Thoại Tập6	Nguyễn Khắc Thuần	Gd	H.	2005	9V	9200	STK.0308-STK.0309
82	Việt Sử Giai Thoại Tập 7	Nguyễn Khắc Thuần	Gd	H.	2005	9V	35000	STK.0311-STK.0315

STT	Tên sách	Tác giả	Thông tin xuất bản			Môn loại	Đơn giá	Số cá biệt
			Nhà xuất bản	Nơi xuất bản	Năm xuất bản			
83	Việt Sử Giai Thoại Tập 8	Nguyễn Khắc Thuần	Gd	H.	2005	9V	35000	STK.0316-STK.0320
84	Danh Nhân Văn Hóa Việt Nam Tập 4	Lê Minh Quốc	Gd	H.	2010	9V	36500	STK.0321-STK.0323
85	Danh Nhân Cách Mạng Việt Nam Tập 6	Lê Minh Quốc	Trẻ	H.	2010	9V	35000	STK.0324-STK.0326
86	Tài Liệu Bồi Dưỡng Nghiệp Vụ Thư Viện Trường Phổ Thông	Vũ Bá Hòa	Gd	H.	2013	2	50000	STK.0327-STK.0332
87	Bảng Phân Loại Tài Liệu Trong Thư Viện Trường Phổ Thông	Vũ Bá Hòa	Gd	H.	2013	2	30000	STK.0333-STK.0338
88	Hỏi Đáp Về Công Tác Thư Viện trường Phổ Thông	Lê Thị Chinh	Gd	H.	2013	2	45000	STK.0339-STK.0344
89	Bảng Phân Loại	Đỗ Hữu Dư	Gd	H.	1995	2	12000	STK.0345-STK.0349
90	Tài Liệu Bồi Dưỡng Nghiệp Vụ Thư Viện	Nhiều tác giả	Gd	H.	1997	2	14000	STK.0350-STK.0352
91	Một Số Chuyên Đề Phân Loại Thư Mục Trong Thư Viện	Trần Thị Ngọc Thanh	Gd	H.	2000	2	9700	STK.0353-STK.0354
92	100 Bài Tập Luyện Cách Dùng Dấu Câu Tiếng Việt	Nguyễn Quang Ninh	Gd	H.	2004	4V	6200	STK.0355-STK.0359
93	Bình Giảng Thơ Ca- Truyện Dân Gian	Vũ Ngọc Khánh	Gd	H.	2004	V21	11600	STK.0360-STK.0362
94	Tuyển Tập Âm Nhạc Tuổi Thơ	Hoàng Long	Gd	H.	2003	75	13000	STK.0363-STK.0366
95	Học Tính Với Gấu Con	Nguyễn Hoàng Nguyên	Gd	H.	2000	371	10500	STK.0367-STK.0370
96	Phương Pháp Luận Nghiên Cứu Khoa Học	Nguyễn Văn Lê	Gd	H.	1995	371	0	STK.0371-STK.0373
97	Chuyên Đề Quản Lý Trường Học Tập 2	Nguyễn Văn Lê	Gd	H.	1997	371	12000	STK.0374
98	Thiết Kế Bài Học Theo Phương Pháp Tích Cực	Nguyễn Kỳ	Gd	H.	1994	371	0	STK.0375
99	Các Bài Toán Điền Hình Lớp 4-5	Đỗ Trung Hiệu	Gd	H.	1999	51	13000	STK.0376
100	Những Đoạn Văn Hay Của Học Sinh Tiểu Học	Trần Hòa Bình	Gd	H.	2000	4V	7400	STK.0377
101	Văn Miêu Tả Trong Nhà Trường Phổ Thông	Đỗ Ngọc Thống	Gd	H.	2003	8V	17500	STK.0378-STK.0382
102	Tuyển Tập Đề Thi Học Sinh Giỏi Bậc Tiểu Học Môn Tiếng	Trần Mạnh Hường	Gd	H.	2004	4V	8400	STK.0383-STK.0387
103	Tóm Tắt Toán Cấp 1	Phạm Đình Thực	Gd	H.	1992	51	2000	STK.0388-STK.0399
104	150 Trò Chơi Thiếu Nhi	Bùi Sĩ Tụng	Gd	H.	2004	321	11600	STK.0400-STK.0404
105	Yêu Thơ Văn Em Tập Viết	Đỗ Lê Chấn	Gd	H.	2003	8V	10300	STK.0405-STK.0409
106	Lời Sấm Trên Cây Gạo	Phạm Minh Thảo	Bk	H.	2006	9V	48000	STK.0410-STK.0414
107	Đức Thánh Trần	Phạm Minh Thảo	Bk	H.	2006	9V	45000	STK.0415-STK.0419
108	Giếng Ngọc	Phạm Minh Thảo	Bk	H.	2006	9V	32000	STK.0420-STK.0424
109	Lệ Hải Bà Vương	Phạm Minh Thảo	Bk	H.	2006	9V	30000	STK.0425-STK.0428
110	Vua Cờ Lau	Phạm Minh Thảo	Bk	H.	2006	9V	28000	STK.0429-STK.0433
111	Từ Điển Chính Tả Tiếng Việt	Hoàng Phê	Gd	H.	1988	4V(03)	7000	STK.0434-STK.0442
112	Sổ tay Chính Tả Tiểu Học	Nguyễn Như Ý	Gd	H.	2004	4V(03)	60000	STK.0443-STK.0444
113	Từ Điển Tiếng Việt Thông Dụng	Lê Thị Huyền	Thanh niên	H.	2009	4V(03)	18000	STK.0445
114	Lịch Sử Giáo Dục Bình Dương	Nguyễn Văn Rua	Bình Dương	H.	2004	9V	0	STK.0446-STK.0449
115	Sổ Tay Phòng Chống Ma Túy	Nguyễn Vũ Trung	Gd	H.	1998	371	3000	STK.0450-STK.0452
116	Hỏi Ưc Và Suy Nghĩ Về Văn Hóa Giáo Dục	Hoàng Như Mai	Gd	H.	1998	371	13800	STK.0453-STK.0454
117	Giữ Yên Giác Ngủ Của Người	Nhiều tác giả	Qđ	H.	2004	V24 3K 54	18000	STK.0455
118	Nội San Sáng Kiến Kinh Nghiệm	Nhiều tác giả	Bd	BD	2004	371	0	STK.0456
119	Em Học Tiếng Anh 2	Phan Hà	Gd	H.	2003	4N523	12200	STK.0457-STK.0459
120	Sử Dụng Từ Trong Tiếng Anh	Phan Hà	Gd	H.	2004	4N523	6500	STK.0460-STK.0464
121	Bí Quyết Luyện Viết Tiếng Anh	Phan Hà	Gd	H.	2004	4N523	7300	STK.0465-STK.0469
122	Em Học Tiếng Anh 1	Tử Anh	Gd	H.	2004	4N523	14200	STK.0470-STK.0473
123	Em Học Tiếng Anh 2	Tử Anh	Gd	H.	2004	4N523	18000	STK.0474-STK.0476
124	Vui Học từ vựng Tiếng Anh Tập 1	Song Phúc	Gd	H.	2004	4N523	6700	STK.0477-STK.0479
125	Vui Học Từ Vựng Tiếng Anh tập 2	Song Phúc	Gd	H.	2004	4N523	7300	STK.0480-STK.0483
126	Vui Học Tiếng Anh Qua Bài Hát	Tôn Thất Lan	Gd	H.	2004	4N523	9000	STK.0484-STK.0487

STT	Tên sách	Tác giả	Thông tin xuất bản			Môn loại	Đơn giá	Số cá biệt
			Nhà xuất bản	Nơi xuất bản	Năm xuất bản			
127	Vũ Trụ Quanh Em Tập 1	Nguyễn Thị Vương	Gd	H.	2004	52.3	7200	STK.0488-STK.0492
128	Vũ Trụ Quanh Em Tập 2	Nguyễn Thị Vương	Gd	H.	2004	52.3	7500	STK.0493-STK.0497
129	Vũ Trụ Quanh Em Tập 3	Nguyễn Thị Vương	Gd	H.	2004	52.3	8400	STK.0498-STK.0501
130	Đại Dương Và Cuộc Sống Kì Diệu	Vũ Trung Tạng	Gd	H.	2004	551	22300	STK.0502-STK.0510
131	Trái Đất Hành Tinh Xanh	Nguyễn Hữu Danh	Gd	H.	2004	372	12500	STK.0511-STK.0515
132	Truyện Kể Về Thế Giới Hoang Dã Tập 1	Lê Quang Long	Gd	H.	2004	V23	9300	STK.0516-STK.0519
133	Truyện Kể Về Thế Giới Hoang Dã Tập 2	Lê Quang Long	Gd	H.	2004	V23	10600	STK.0520-STK.0523
134	Truyện Cổ Tích Về Các Loài Vật	Lê Vũ Khôi	Gd	H.	2004	59	13700	STK.0524-STK.0526
135	Về Thế Giới Các Loài Chim	Lê Vũ Khôi	Gd	H.	2004	59	13500	STK.0527-STK.0531
136	Những Mẫu Chuyện Lịch Sử Thế Giới	Đặng Đức An	Gd	H.	2004	V23	15400	STK.0532-STK.0535,STK.0548-
137	Những Con Người Dừng Cảm Trong Huyền Thoại Và Lịch Sử	Nguyễn Mạnh Sứy	Gd	H.	2003	9(T)	18500	STK.0536-STK.0547
138	Thần Thoại Hi Lạp	Nguyễn Văn Dân	Gd	H.	2004	N	28000	STK.0551-STK.0552
139	Các Đồi Đế Vương Trung Quốc	Nguyễn Khắc Thuần	Gd	H.	2004	9N414	25800	STK.0553-STK.0556
140	Các Nhân Vật Lịch Sử Cận Đại Pháp Tập 3	Lê Vinh Quốc	Gd	H.	2004	9N414	17000	STK.0557-STK.0559
141	Truyện Kể Về Các Nhà Bác Học Vật Lí	Đào Văn Phúc	Gd	H.	2004	53(083)	18500	STK.0560-STK.0563
142	AnFRet Noben	La Phạm Ý	Gd	H.	2004	54(09)	6600	STK.0564-STK.0568
143	BenJamin Franklin	Vương Khai Lân	Gd	H.	2004	53(09)	6400	STK.0569-STK.0573
144	Ê-va-rít Ga-loa	Bùi Bắc	Gd	H.	2004	53(09)	4800	STK.0574-STK.0579
145	Galileo Galilei	Kì Bân	Gd	H.	2004	53(09)	7000	STK.0580-STK.0583
146	Jame S Watt	Quách Lục Vân	Gd	H.	2004	6(09)	6000	STK.0584-STK.0588
147	ISac NiuTon	Trị Trung	Gd	H.	2004	54(09)	6800	STK.0589-STK.0593
148	LôMôNôXốp	Trị Trung	Gd	H.	2004	54(09)	7300	STK.0594-STK.0598
149	MaRi QuyRi	Lưu Bảo Dung	Gd	H.	2004	53(09)	7000	STK.0599-STK.0603
150	SacLơ Đacuyn	Ngô Trần Ái	Gd	H.	2004	5(09)		STK.0604-STK.0608
151	Stephen Hawking	Lê Văn Thuận	Gd	H.	2003	8N711(09)	6800	STK.0609-STK.0613
152	Vinh Quang Và Số Phận	Nguyễn Văn Hường	Gd	H.	2003	371	12000	STK.0614-STK.0617
153	Đường Vào Khoa Học Của Tôi	Tôn Thất Tùng	Gd	H.	2003	ĐV1	6700	STK.0618-STK.0622
154	Hỏi Đáp Lịch Sử Tỉnh Bình Dương 1930- 2010	Hà Văn Thắng	Chính trị quốc gia sự	H.	2016	9V	0	STK.0623-STK.0625
155	Hạt Giống Tâm Hồn Tập 1	Nhiều tác giả	Gd	H	2015	ĐV13	36000	STK.0626-STK.0627
156	Hạt Giống Tâm Hồn Tập 2	Nhiều tác giả	Chính trị quốc gia sự	H.	2015	ĐV13	36000	STK.0628-STK.0630
157	Hạt Giống Tâm Hồn Tập 3	Nhiều tác giả	Chính trị quốc gia sự	H.	2015	ĐV13	36000	STK.0631-STK.0633
158	Hạt Giống Tâm Hồn Tập 4	Nhiều tác giả	Chính trị quốc gia sự	H.	2015	ĐV13	36000	STK.0634-STK.0636
159	Hạt Giống Tâm Hồn Tập 5	Nhiều tác giả	Chính trị quốc gia sự	H.	2015	ĐV13	36000	STK.0637-STK.0639
160	Hạt Giống Tâm Hồn Tập 6	Nhiều tác giả	Chính trị quốc gia sự	H.	2015	ĐV13	36000	STK.0640-STK.0642
161	Hạt Gống Tâm Hồn Tập 7	Nhiều tác giả	Chính trị quốc gia sự	H.	2015	ĐV13	36000	STK.0643-STK.0645
162	Hạt Giống Tâm Hồn Tập 8	Nhiều tác giả	Chính trị quốc gia sự	H.	2015	ĐV13	36000	STK.0646-STK.0648
163	Hạt Giống Tâm Hồn Tập 9	Nhiều tác giả	Chính trị quốc gia sự	H.	2015	ĐV13	36000	STK.0649-STK.0651
164	Hạt Giống Tâm Hồn Tập 10	Nhiều tác giả	Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh	H.	2015	ĐV13	36000	STK.0652-STK.0654
165	Hạt Giống Tâm Hồn Tập 11	Nhiều tác giả	Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh	H.	2015	ĐV13	36000	STK.0655-STK.0657
166	Hạt Giống Tâm Hồn Tập 12	Nhiều tác giả	Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh	H.	2015	ĐV13	36000	STK.0658-STK.0660

STT	Tên sách	Tác giả	Thông tin xuất bản			Môn loại	Đơn giá	Số cá biệt
			Nhà xuất bản	Nơi xuất bản	Năm xuất bản			
167	Hạt Giống Tâm Hồn Tập 13	Nhiều tác giả	Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh	H.	2015	ĐV13	36000	STK.0661-STK.0663
168	Hạt Giống Tâm Hồn Tập 14	Nhiều tác giả	Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh	H.	2015	ĐV13	36000	STK.0664-STK.0666
169	Hạt Giống Tâm Hồn Tập 15	Nhiều tác giả	Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh	H.	2015	ĐV13	36000	STK.0667-STK.0669
170	Hạt Giống Tâm Hồn Tập 16	Nhiều tác giả	Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh	H.	2015	ĐV13	36000	STK.0670-STK.0672
171	Sức Mạnh Của Trí Tuệ Xã Hội	Nguyễn Thị Thanh Hương	Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh	H.	2014	ĐV13	44000	STK.0673-STK.0674
172	Sức Mạnh Của Trí Tuệ Sáng Tạo	Nguyễn Thị Thanh Hương	Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh	H.	2014	ĐV13	44000	STK.0675-STK.0676
173	Máy Tính Kì Diệu	Dương Minh Hào	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	H.	2014	6T7	55000	STK.0677-STK.0679
174	Biển Đông Yêu Dấu	Trần Ngọc Toàn	Trẻ	H.	2014	V13	51000	STK.0680-STK.0682
175	100 Câu Hỏi - Đáp Về Biển , Đảo	Nguyễn Thị Thu Hà	Tttt	H.	2014	9V	60000	STK.0683-STK.0685
176	Tự Học Của Sinh Viên	Hoàng Anh	Gd	H.	2014	371	31000	STK.0686-STK.0688
177	Đại Dương Kì Diệu	Dương Minh Hào	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	H.	2014	551	55000	STK.0689-STK.0691
178	Sa Mạc Kì Diệu	Dương Minh Hào	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	H.	2014	551	48000	STK.0692-STK.0694
179	Kiến Trúc Kì Diệu	Dương Minh Hào	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	H.	2014	551	48000	STK.0695-STK.0697
180	Kỹ Năng Và Các Tình HuốngỨng Xử Sư Phạm (dành Cho Gv	Trần Văn Tính	Đại học quốc gia Hà	H.	2014	371	65000	STK.0698-STK.0700
181	Kỹ Năng Quản Lý Lớp Học Hiệu Quả	Đinh Thị Kim Thoa	Đại học quốc gia Hà	H.	2014	371	65000	STK.0701-STK.0703
182	Sổ Tay Giáo Dục Tuyên Truyền Văn Hóa Và An Toàn Giao	Thái Phương	Hồng Đức	H.	2014	372	35000	STK.0704-STK.0706
183	Các Vị Tổ Ngành Nghề Việt Nam Tập1	Lê Minh Quốc	Trẻ	H.	2014	9V	30000	STK.0707-STK.0709
184	Những Nhà Cải Cách Việt Nam Tập 7	Lê Minh Quốc	Trẻ	H.	2014	9V	34000	STK.0710-STK.0712
185	Các Nhà Chính Trị Tập 10	Lê Minh Quốc	Trẻ	H.	2014	9V	34500	STK.0713-STK.0715
186	Danh Tướng Việt Nam Tập 1	Nguyễn Khắc Thuần	Gd	H.	2014	9V	43000	STK.0716-STK.0722
187	Danh Tướng Việt Nam Tập 2	Nguyễn Khắc Thuần	Gd	H.	2014	9V	43000	STK.0723-STK.0728
188	Danh Tướng Việt Nam Tập 3	Nguyễn Khắc Thuần	Gd	H.	2014	9V	75000	STK.0729-STK.0731
189	Danh Tướng Việt Nam Tập 4	Nguyễn Khắc Thuần	Gd	H.	2014	9V	58000	STK.0732-STK.0734
190	Việt Sử Giai Thoại Tập 4	Nguyễn Khắc Thuần	Gd	H.	2014	9V	35000	STK.0735-STK.0737
191	Việt Sử Giai Thoại Tập 5	Nguyễn Khắc Thuần	Gd	H.	2014	9V	35000	STK.0738-STK.0740
192	Việt Sử Giai Thoại Tập 6	Nguyễn Khắc Thuần	Gd	H.	2014	9V	35000	STK.0741-STK.0743
193	Việt Sử Giai Thoại Tập 7	Nguyễn Khắc Thuần	Gd	H.	2014	9V	9800	STK.0744-STK.0746
194	Việt Sử Giai Thoại Tập 8	Nguyễn Khắc Thuần	Gd	H.	2014	9V	8600	STK.0747-STK.0749
195	Các bài toán lý thú ở tiểu học	Trương Công Thành	Gd	Thanh Hóa	2003	51(076)	8500	STK.0750-STK.0754
196	Nghệ Thuật Và Khoa Học Dạy Học	Nguyễn Hữu Châu	Gd	H.	2003	37V	47000	STK.0755-STK.0757
197	Hướng Dẫn Thực Hiện Đánh Giá Học Sinh Tiểu Học	Nguyễn Hữu Hợp	Đại học quốc gia Hà	H.	2003	37V	45000	STK.0758-STK.0760
198	Toán chọn lọc tiểu học tập 1 ôn luyện và nâng cao toán lớp 4,	Trần Phương	Giáo Dục	H.	2015	51(076)	32000	STK.0761-STK.0763
199	Kỷ Yếu Hoàng Sa	Đặng Quang Ngự	Tttt	H.	2014	91		STK.0764-STK.0766
200	Hoàng Sa Trường Sa Trong Vòng Tay Tổ Quốc Tập 1	Hồng Châu	Gd	H.	2014	9V	159000	STK.0770-STK.0772

STT	Tên sách	Tác giả	Thông tin xuất bản			Môn loại	Đơn giá	Số cá biệt
			Nhà xuất bản	Nơi xuất bản	Năm xuất bản			
201	Vô Nguyên Giáp Vị Tướng Vì Hòa Bình Người Học Trò Xuất	Lê Trung Kiên	Tđ	H.	2014	3KV1(092)	350000	STK.0776-STK.0778
202	Am Vang Điện Biên 60 Năm Nhìn Lại Đại Tướng Võ Nguyên	Phạm Hùng	Tđ	H.	2013	3KV1	335000	STK.0779-STK.0781
203	Đại Tướng Võ Nguyên Giáp Chân Dung Một Huyền Thoại	Nhiều tác giả	Đn	ĐN	2013	3KV1	385000	STK.0782-STK.0784
204	Tìm Hiểu Trái Đất Thời Tiên Sử	Nguyễn Đức Danh	Gd	H.	2004	523	19500	STK.0785-STK.0791
205	Tìm Hiểu Hệ Mặt Trời	Nguyễn Hữu Danh	Gd	H.	2004	523	19500	STK.0792-STK.0795
206	Giáo Dục kiến thức Kỹ Năng Cho Học Sinh Về Môi Trường Và Phòng Tránh, Thích Ứng Thảm Họa Thiê	Minh Anh	Đại học Sư phạm	H.	2013	373V	85000	STK.0796-STK.0798
207	Tám Đồi Mới Đê Trở Thành Người Giáo Viên Giỏi	Lê Văn Can	Gd	H.	2013	373V	40000	STK.0799-STK.0801
208	Những Phẩm Chất Của Người Giáo Viên Hiệu Quả	Lê Văn Can	Gd	H.	2013	373V	42000	STK.0802-STK.0804
209	Sổ Tay Địa Danh Việt Nam	Lê Văn Can	Gd	H.	2013	91V	24500	STK.0805-STK.0808
210	Cải Cách Giáo Dục Ở Mỹ Quyền 1	Lữ Đạt	Gd	H.	2013	37A	340000	STK.0809
211	Cải Cách Giáo Dục Ở Anh	Lữ Đạt	Gd	H.	2013	37A	280000	STK.0810
212	Việt Nam Quốc Hiệu & Cương Vực	Nguyễn Đình Đầu	Trẻ	H.	2014	9V	155000	STK.0811-STK.0813
213	Việt Nam Những Sự Kiện Lịch Sử(1945- 1975)	Trần Quỳnh Cư	Gd	H.	2004	9V	51000	STK.0814-STK.0816
214	Từ Điển Nhân Vật Lịch Sử Việt Nam	Đình Xuân Lâm	Gd	H.	2005	9V(03)	82700	STK.0817-STK.0818
215	Việt Nam Những Sự Kiện Lịch Sử(1919-1945)	Dương Trung Quốc	Gd	H.	2005	9V	42000	STK.0819-STK.0821
216	Truyện Trạng Quỳnh	Nguyễn Đức Hiền	Gd	H.	2005	8V	38000	STK.0822-STK.0824
217	Thế Giới Những Sự Kiện Lịch Sử Thế Kỷ Xx(1901- 1945)	Lê Trung Dũng	Gd	H.	2003	9T	38500	STK.0825-STK.0827
218	Thế Giới Những Sự Kiện Lịch Sử Thế Kỷ Xx(1946- 2000)	Lê Trung Dũng	Gd	H.	2003	9T	37400	STK.0828-STK.0829
219	Đại Cương Lịch Sử Văn Hóa Việt Nam	Nguyễn Khắc Thuần	Gd	H.	2003	37(09)	19000	STK.0830-STK.0832
220	Đại Cương Lịch Sử Văn Hóa Việt Nam Tập 1	Nguyễn Khắc Thuần	Gd	H.	2003	37(09)	33800	STK.0833-STK.0836
221	Đại Cương Lịch Sử Văn Hóa Việt Nam Tập 2	Nguyễn Khắc Thuần	Gd	H.	2003	37(09)	32700	STK.0837-STK.0840
222	Quản Lý Hiệu Quả Lớp Học	Phạm Trần Long	Gd	H.	2013	37V	39000	STK.0841-STK.0843
223	Đa Trí Tuệ Trong Lớp Học	Lê Quang Long	Gd	H.	2013	37V	42000	STK.0844-STK.0846
224	Computer	Nguyễn Duy Hiền	Gd	H.	2004	6T7	19000	STK.0847-STK.0851
225	Sự Sống Trong Đại Dương	Đào Quang Nhật	Gd	H.	2004	57	11500	STK.0852-STK.0855
226	Những Bài Hát Hay Thời Chống Mỹ Trường Sơn Đông	Nhiều tác giả	Kđ	H.	2005	ĐV19	4900	STK.0856-STK.0858
227	Cảnh Quan Và Kiến Trúc Hạ Long	Nguyễn Thắng Vụ	Kđ	H.	2005	ĐV19	4000	STK.0859-STK.0864
228	Đà Lạt Thành Phố Xanh	Nguyễn Thắng Vụ	Kđ	H.	2005	ĐV19	4000	STK.0865-STK.0869
229	Hoàng Sa Trường Sa Khát Vọng Hòa Bình	Bùi Tuôm Tắt	Gd	H.	2014	34V	119000	STK.0870-STK.0872
230	Tài Liệu Hướng Dẫn Giảng Dạy Về Giáo Dục Dân Số	Nhiều tác giả	Dự Án	H.	1995	37V(07)	0	STK.0873-STK.0880
231	Nét Cọ Tuổi Thơ 2008	Nhiều tác giả	Bình Dương	BD	2008	371.113	0	STK.0881-STK.0884
232	Nét Cọ Tuổi Thơ 2003- 2004	Nhiều tác giả	Gd	H.	2013	371	0	STK.0885
233	Giáo Dục Biển - Đảo Việt Nam	Nguyễn Đức Vũ	Gd	H.	2014	37V	25000	STK.0886-STK.0887
234	Yêu Cầu Cơ Bản Về Kiến Thức Và Kỹ Năng Lớp 1	Phạm Văn An	Gd	H.	1998	37(07)	13000	STK.0888-STK.0890
235	Yêu Cầu Cơ Bản Về Kiến Thức Và Kỹ Năng Lớp 2	Phạm Văn An	Gd	H.	1998	37(07)	14000	STK.0891-STK.0892
236	Yêu Cầu Cơ Bản Về Kiến Thức Và Kỹ Năng Lớp 3	Phạm Văn An	Gd	H.	1998	37(07)	13000	STK.0893
237	Yêu Cầu Cơ Bản Về Kiến Thức Và Kỹ Năng Các Môn Lớp 4	Phạm Văn An	Gd	H.	1998	37(07)	13500	STK.0894-STK.0897
238	Yêu Cầu Cơ Bản Về Kiến Thức Và Kỹ Năng Các Môn Lớp 5	Phạm Văn An	Gd	H.	1998	37(07)	13500	STK.0898-STK.0899
239	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Môn	Đặng Thị Kim Nga	Đại học Sư phạm	H	2012	4V	75000	STK.0900
240	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Môn	Đặng Thị Kim Nga	Đại học Sư phạm	H.	2012	4V	70000	STK.0901
241	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Môn	Nguyễn Hùng Quang	Đại học Sư phạm	H	2012	51	52000	STK.0902
242	Hướng Dẫn Dạy Học Theo Phương Pháp Tích Cực Môn Âm	Lê Anh Tuấn	Đại học Sư phạm	H.	2012	78	35000	STK.0903-STK.0904
243	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Dạy Học Tích Cực	Phạm Thị Nụ	Đại học Sư phạm	H	2012	76	45000	STK.0905-STK.0906

STT	Tên sách	Tác giả	Thông tin xuất bản			Môn loại	Đơn giá	Số cá biệt
			Nhà xuất bản	Nơi xuất bản	Năm xuất bản			
244	Thiết Kế Bài Giảng Tiếng Việt 1 Tập 1	Phạm Thị Thu Hà	Hà Nội	H	2012	4V	43000	STK.0907-STK.0909
245	Thiết Kế Bài Giảng Tiếng Việt 1 Tập 2	Nguyễn Trại	Hn	H	2012	4V	50000	STK.0910-STK.0912
246	Thiết Kế Bài Giảng Toán 1/1	Nguyễn Tuấn	Hn	H	2012	51	27000	STK.0913-STK.0914
247	Thiết Kế Bài Giảng Đạo Đức 1	Nguyễn Hữu Hợp	Gd	H.	2012	371	8000	STK.0915
248	Thiết Kế Hoạt Động Dạy Học Tiết 2 Đạo Đức 1	Lê Thanh Hà	Gd	H	2012	371	6100	STK.0916-STK.0920
249	Thiết Kế Bài Giảng Âm Nhạc 1	Lê Anh Tuấn	Hà Nội	H.	2012	78	20000	STK.0921-STK.0923
250	Thiết Kế Bài Giảng Mĩ Thuật 1	Nguyễn Hữu Hạnh	Hà Nội	H.	2012	76	15000	STK.0924-STK.0927
251	Thiết Kế Bài Giảng Tự Nhiên Xã Hội 1	Nguyễn Trại	Hà Nội	H	2012	0371.012(07	15000	STK.0928
252	Hướng Dẫn Tổ Chức Các Hoạt Động Ngoài Giờ Lên Lớp 1	Lưu Thu Thủy	Gd	H.	2012	371	17500	STK.0929-STK.0933
253	Đề Kiểm Tra Học Kỳ Cấp Tiểu Học Lớp 1	Ngô Trần Ái	Gd	H.	2008	37	12000	STK.0934-STK.0936
254	Truyện Tranh Bỏ Trợ Tiếng Việt 1 tập 1	Bùi Tươi Tắt	Gd	H.	2012	4V	20000	STK.0937-STK.0939
255	Truyện Đọc 1	Trần Mạnh Hưởng	Gd	H.	2012	4V	23000	STK.0940-STK.0944
256	Vở Luyện tập Tiếng Việt 1/1	Lê Phương Liên	Đại học Sư phạm	H.	2012	4V	28000	STK.0945
257	Hướng Dẫn Học Bài Và Làm Bài Tiếng Việt 1/1	Phạm Ngọc Thắm	Đại học quốc gia Hà	H.	2012	4V	42000	STK.0946
258	Hướng Dẫn Học Bài Và Làm Bài Tiếng Việt 1/2	Phạm Ngọc Thắm	Gd	H.	2012	4V	44000	STK.0947-STK.0948
259	Kiến Thức Cơ Bản Và Mở Rộng Tiếng 1/1	Lê Phương Liên	Đại học quốc gia Hà	H.	2012	4V	32000	STK.0949-STK.0950
260	Bài Tập Trắc Nghiệm Tiếng Việt 1	Lê Phương Liên	Gd	H.	2012	4V	30000	STK.0951
261	35 Đề Ôn Luyện Tiếng Việt 1	Lê Phương Nga	Gd	H.	2012	4V	29000	STK.0952
262	Vở Luyện Toán 1/2	Đỗ Trung Hiệu	Đại học quốc gia Hà	H.	2012	51	24000	STK.0953-STK.0955
263	Vở Ôn Luyện Cuối Tuần Toán 1/2	Đỗ Trung Hiệu	Gd	H.	2012	51	24000	STK.0956-STK.0958
264	Vở Luyện Toán 1/1	Đỗ Trung Hiệu	Gd	H.	2012	51	22000	STK.0959-STK.0961
265	Toán Bồi Dưỡng học sinh lớp 1	Nguyễn Áng	Gd	H.	2012	51	25000	STK.0962-STK.0964
266	Toán Phát Triển Trí Thông Minh 1	Nguyễn Đức Tấn	Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh	H.	2012	51	29000	STK.0965-STK.0966
267	Bồi Dưỡng Kỹ Năng Toán 1	Huỳnh Tấn Phương	Đại học quốc gia Hà	H.	2012	51	20000	STK.0967-STK.0968
268	Bồi Dưỡng Kiến Thức Toán lớp 1	Cao Xuân Hoàng	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	H.	2012	51	34000	STK.0969-STK.0970
269	Hướng Dẫn Giải Những Bài Toán Violimpic Lớp 1	Lê Việt Bắc	Gd	H.	2012	51	25000	STK.0971-STK.0972
270	Phát Triển Và Nâng Cao Toán 1	Trần Ngọc Lan	Gd	H.	2012	51	16000	STK.0973-STK.0974
271	Hướng Dẫn Em Học Toán Tiểu Học 1	Phạm Đình Thục	Gd	H.	2012	51	16000	STK.0975-STK.0977
272	36 Đề Ôn Luyện Toán 1/1	Vũ Dương Thụy	Gd	H.	2012	51	19000	STK.0978-STK.0980
273	36 Đề Ôn Luyện Toán 1/2	Vũ Dương Thụy	Gd	H.	2012	51	17500	STK.0981-STK.0983
274	100 Trò Chơi Học Toán Lớp 1	Đỗ Tiến Đạt	Gd	H.	2004	51	7600	STK.0984-STK.0986
275	Hỏi Đáp Về Dạy Học Toán 1	Nguyễn Áng	Gd	H.	2004	51	14000	STK.0987-STK.0993
276	Trò Chơi Học Tập Môn Tự Nhiên Và Xã Hội Lớp 1,2,3	Bùi Phương Nga	Gd	H.	2005	5	12600	STK.0994-STK.0997
277	Trò Chơi Thực Hành Tiếng Việt Lớp 1	Vũ Khắc Tuấn	Gd	H	2004	4V	9400	STK.0998-STK.1001
278	Bồi Dưỡng Kiến Thức Tiếng Việt 1	Cao Xuân Hoàng	Tn	H.	2012	4V	36000	STK.1002-STK.1003
279	Bài Tập Thực Hành Tiếng Việt 1/1	Nguyễn Thị Hạnh	Gd	H.	2012	4V	10000	STK.1004-STK.1005
280	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực	Đặng Thị Kim Nga	Đại học Sư phạm	H.	2012	4V	75000	STK.1006-STK.1007
281	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Môn	Đặng Thị Kim Nga	Đại học Sư phạm	H.	2012	4V	69000	STK.1008-STK.1009
282	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Môn	Nguyễn Hùng Quang	Đại học Sư phạm	H.	2012	51	58000	STK.1010
283	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Môn	Nguyễn Quang Hùng	Đại học Sư phạm	H.	2012	51	51000	STK.1011
284	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Môn Mĩ	Phạm Thị Nụ	Đại học Sư phạm	H.	2012	76	45000	STK.1012-STK.1013
285	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Môn Âm	Lê Anh Tuấn	Đại học Sư phạm	H.	2012	78	35000	STK.1014

STT	Tên sách	Tác giả	Thông tin xuất bản			Môn loại	Đơn giá	Số cá biệt
			Nhà xuất bản	Nơi xuất bản	Năm xuất bản			
286	Toán Phát Triển Trí Thông Minh 2	Nguyễn Đức Tấn	Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh	H.	2012	51	18000	STK.1015-STK.1017
287	Bồi Dưỡng Kỹ Năng Toán 2	Huỳnh Tấn Phương	Đại học quốc gia Hà	H.	2012	51	20000	STK.1018-STK.1020
288	35 Đề Ôn Luyện Và Phát Triển Toán 2	Nguyễn Áng	Gd	H.	2012	51	26000	STK.1021-STK.1023
289	36 Đề Ôn Luyện Toán 2/1	Vũ Dương	Gd	H.	2012	51	23500	STK.1024-STK.1025
290	36 Đề Ôn Luyện Toán 2/2	Vũ Dương	Gd	H.	2012	51	23500	STK.1026-STK.1028
291	Hướng Dẫn Giải Những Bài Toán Hay Violympic 2	Lê Việt Bắc	Gd	H.	2012	51	25000	STK.1029-STK.1033
292	Vở Ôn Luyện Cuối Tuần Toán 2/1	Đỗ Trung Hiệu	Đại học quốc gia Hà	H.	2014	51	24000	STK.1034-STK.1036
293	500 Bài Toán Trắc Nghiệm 2	Phạm Đình Thục	Đại học Sư phạm	H.	2012	51	25000	STK.1037-STK.1038
294	Ôn Luyện Kiến Thức Phát Triển Kỹ Năng Toán 2	Mai Bá Bắc	Gd	H.	2012	51	28000	STK.1039-STK.1041
295	Toán Cơ Bản Và Nâng Cao 2/1	Đỗ Trung Hiệu	Gd	H.	2012	51	16000	STK.1042-STK.1046
296	Toán Cơ Bản Và Nâng Cao 2/2	Đỗ Trung Hiệu	Gd	H.	2012	51	15500	STK.1047-STK.1050
297	Toán Nâng Cao 2	Nguyễn Danh Ninh	Gd	H.	2012	51	19000	STK.1051-STK.1054
298	25 Đề Kiểm Tra Học Sinh Giỏi Tiếng Việt 1,2	Trần Mạnh Hưởng	Gd	H.	2012	4V	19000	STK.1055-STK.1059
299	Ôn Luyện Tiếng Việt 2	Đặng Thị Lanh	Gd	H.	2012	4V	27000	STK.1060-STK.1062
300	Rèn Kỹ Năng Tập Làm Văn 2	Lê Phương Nga	Gd	H.	2012	4V	20000	STK.1063-STK.1064
301	Bồi Dưỡng Văn Tiếng Việt 2/2	Nguyễn Thị Kim Dung	Gd	H.	2012	4V	38000	STK.1065-STK.1067
302	Giúp Em Học Tốt Tiếng Việt 2	Ngô Thu Yến	Đại học quốc gia Hà	H.	2012	4V	35000	STK.1068-STK.1070
303	Bồi Dưỡng Văn Tiếng Việt 2/1	Nguyễn Thị Kim Dung	Đại học Sư phạm	H.	2012	4V	38000	STK.1071-STK.1072
304	Cảm Thụ Văn Học dành cho học sinh lớp 2	Tạ Đức Hiền	Đại học quốc gia Hà	H.	2012	4V	28000	STK.1073-STK.1074
305	Tiếng Việt Nâng Cao 2	Lê Phương Nga	Gd	H.	2012	4V	32000	STK.1075-STK.1077
306	Phát Triển Và Nâng Cao Tiếng Việt 2	Phạm Văn Công	Đại học Sư phạm	H.	2012	4V	45000	STK.1078-STK.1079
307	Các dạng Bài Tập Trắc Nghiệm Tiếng Việt 2	Lê Phương Liên	Đại học Sư phạm	H.	2012	4V	27000	STK.1080-STK.1081
308	35 Đề Ôn Luyện Tiếng Việt 2	Lê Phương Nga	Gd	H.	2012	4V	27000	STK.1082
309	Ôn Luyện Kiến Thức Phát Triển Kỹ Năng Tiếng Việt 2	Đặng Kim Nga	Gd	H.	2012	4V	28000	STK.1083-STK.1085
310	Tiếng Việt Cơ Bản 2	Nguyễn Trí	Gd	H.	2012	4V	19200	STK.1086-STK.1088
311	Rèn Kỹ Năng Cảm Thụ Văn Học Qua Các Bài Tập Đọc 2	Lê Hữu Tinh	Gd	H.	2012	4V	29000	STK.1089-STK.1091
312	Trò Chơi Thực Hành Tiếng Việt Lớp 2 Tập 1	Vũ Khắc Tuấn	Gd	H.	2012	4V	10500	STK.1092-STK.1098
313	Trò Chơi Thực Hành Tiếng Việt Lớp 2 Tập 2	Vũ Khắc Tuấn	Gd	H.	2012	4V	14800	STK.1099-STK.1102
314	Trò Chơi Thực Hành Tiếng Việt Lớp 2 Tập 2	Vũ Khắc Tuấn	Gd	H.	2012	4V	14800	STK.1103
315	Trò Chơi Học Tập Tiếng Việt 2	Trần Mạnh Hưởng	Gd	H.	2004	4V	8200	STK.1104-STK.1109
316	Đánh Giá Kết Quả Học Tiếng Việt 2	Nguyễn Trại	Gd	H.	2004	4V	20200	STK.1110-STK.1113
317	Đánh Giá Kết Quả Học Toán 2	Nguyễn Mạnh Thức	Gd	H.	2004	51	14400	STK.1114-STK.1116
318	Hỏi Đáp Về Dạy Học Toán 2	Đỗ Đình Hoan	Gd	H.	2004	51	8000	STK.1117-STK.1121
319	Toán Bồi Dưỡng Học Sinh Lớp 2	Nguyễn Áng	Gd	H.	2012	51	15000	STK.1122-STK.1127
320	Vở Ôn Luyện Cuối Tuần Toán 2/2	Đỗ Trung Hiệu	Đại học quốc gia Hà	H.	2012	51	24000	STK.1128-STK.1130
321	Phát Triển Và Nâng Cao Toán 2	Trần Ngọc Lan	Gd	H.	2012	51	25000	STK.1131-STK.1132
322	Toán Phát Triển Trí Thông Minh Lớp 2	Nguyễn Đức Tấn	Gd	H.	2008	51	18000	STK.1133
323	Thiết Kế Bài Giảng Tiếng Việt 3/1	Nguyễn Trại	Hà Nội	H.	2015	4V	60000	STK.1134-STK.1135
324	Thiết Kế Bài Giảng Tiếng Việt 3/2	Nguyễn Trại	Hà Nội	H.	2015	4V	60000	STK.1136-STK.1137
325	Thiết Kế Bài Giảng Toán 3/1	Nguyễn Tuấn	Hà Nội	H.	2015	51	38000	STK.1138-STK.1143
326	Thiết Kế Bài Giảng Toán 3/2	Nguyễn Tuấn	Hà Nội	H.	2015	51	38000	STK.1144-STK.1145
327	Thiết Kế Bài Giảng Đạo Đức 3	Đinh Nguyễn Trang Thu	Hà Nội	H.	2015	371	10000	STK.1146-STK.1149
328	Thiết Kế Bài Giảng Tự Nhiên Và Xã Hội 3/1	Nguyễn Trại	Gd	H.	2015	5	25000	STK.1150-STK.1152

STT	Tên sách	Tác giả	Thông tin xuất bản			Môn loại	Đơn giá	Số cá biệt
			Nhà xuất bản	Nơi xuất bản	Năm xuất bản			
329	Thiết Kế Bài Giảng Tự Nhiên Và Xã Hội 3/2	Nguyễn Trại	Hà Nội	H.	2015	5	23000	STK.1153-STK.1155
330	Thiết Kế Bài Giảng Mĩ Thuật 3	Nguyễn Hữu Hạnh	Hà Nội	H.	2015	76	15000	STK.1156-STK.1159
331	Thiết Kế BÀI Giảng Âm Nhạc 3	Lê Anh Tuấn	Hà Nội	H.	2015	78	10000	STK.1160
332	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Môn	Đặng Thị Kim Nga	Đại học quốc gia Hà	H.	2012	4V	57000	STK.1161
333	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Môn	Nguyễn Hùng Quang	Đại học Sư phạm	H.	2012	51	60000	STK.1162-STK.1163
334	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Môn Đạo	Nguyễn Thị Cẩm Hương	Đại học Sư phạm	H.	2012	371	38000	STK.1164
335	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Môn Tự	Ngô Hải Chi	Đại học Sư phạm	H.	2012	5	46000	STK.1165-STK.1166
336	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Môn Tự	Ngô Hải Chi	Gd	H.	2012	5	38000	STK.1167
337	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Môn Mĩ	Phạm Thị Nụ	Đại học Sư phạm	H.	2012	76	47000	STK.1168-STK.1169
338	Hướng Dẫn Tổ Chức Các Hoạt Động Giáo Dục Ngoài Giờ	Lưu Thu Thủy	Gd	H.	2012	371	19500	STK.1170-STK.1171
339	Bài Tập Toán 3/1	Đỗ Trung Hiệu	Gd	H.	2012	51	17500	STK.1172-STK.1173
340	Bài Tập Toán 3/2	Đỗ Trung Hiệu	Gd	H.	2012	51	20000	STK.1174-STK.1176
341	Hướng Dẫn Giải Toán Violympic 3	Trần Anh Tuyên	Gd	H.	2014	51	25000	STK.1177-STK.1181
342	35 Đề Ôn Luyện Và Phát Triển Toán 3	Nguyễn Áng	Gd	H.	2014	51	28000	STK.1182-STK.1183
343	36 Đề Ôn Luyện Toán 3/1	Vũ Dương Thụy	Gd	H.	2014	51	25000	STK.1184-STK.1186
344	36 Đề Ôn Luyện Toán 3/2	Vũ Dương Thụy	Gd	H.	2014	51	21500	STK.1187
345	Toán Nâng Cao 3	Đỗ Trung Hiệu	Đại học Sư phạm	H.	2014	51	28000	STK.1188-STK.1190
346	Bồi Dưỡng Kỹ Năng Toán 3	Huỳnh Tấn Phương	Đại học quốc gia Hà	H.	2014	51	24000	STK.1191-STK.1193
347	Toán Phát Triển Trí Thông Minh 3	Nguyễn Đức Tấn	Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh	H.	2014	51	29000	STK.1194-STK.1196
348	Toán Bồi Dưỡng Học Sinh 3	Nguyễn Áng	Gd	H.	2014	51	19000	STK.1197-STK.1201
349	Toán Cơ Bản Và Nâng Cao Lớp 3/1	Trần Ngọc Lân	Gd	H.	2014	51	16000	STK.1202-STK.1206
350	Toán Cơ Bản Và Nâng Cao 3/2	Trần Ngọc Lan	Gd	H.	2014	51	15500	STK.1207-STK.1210
351	Nâng Cao Và Phát Triển Toán 3	Đào Thái Lai	Gd	H.	2014	51	23000	STK.1211-STK.1213
352	Phát Triển Và Nâng Cao Toán 3	Trần Ngọc Lan	Gd	H.	2014	51	27000	STK.1214-STK.1216,STK.1230-
353	Bồi Dưỡng Học Sinh Giỏi Toán 3	Đỗ Trung Hiệu	Gd	H.	2014	51	20000	STK.1217-STK.1219
354	Học Giỏi Toán 3	Vũ Dương Thụy	Gd	H.	2014	51	9800	STK.1220-STK.1221
355	Dạy Con Học Toán Ở Nhà 3	Lê Tiến Thành	Gd	H.	2014	51	14400	STK.1222-STK.1225
356	Câu Hỏi Và Ôn Tập Và Kiểm Tra Toán 3	Nguyễn Danh Ninh	Gd	H.	2014	51	14000	STK.1226-STK.1227
357	Bồi Dưỡng Toán cho học sinh lớp 3	Phạm Văn Công	Gd	H.	2015	51	27000	STK.1228-STK.1229
358	Các Dạng Toán Cơ Bản Ở Tiểu Học Lớp 3	Vũ Dương Thụy	Gd	H.	2014	51	16000	STK.1232-STK.1233
359	Dạy Con Học Tiếng Việt Ở Nhà 3	Lê Phương Nga	Gd	H.	2004	4V	16800	STK.1234-STK.1237
360	Bài Tập Trắc Nghiệm Tiếng Việt 3	Nguyễn Thị Hạnh	Gd	H.	2004	4V	15500	STK.1238-STK.1242,STK.1287-
361	Nâng Cao Và Phát Triển Tiếng Việt 3/1	Nguyễn Thị Ngân Hoa	Gd	H.	2013	4V	21000	STK.1243-STK.1245
362	25 Đề Kiểm Tra Học Sinh Giỏi Tiếng Việt 3	Trần Mạnh Hưởng	Gd	H.	2015	4V	25000	STK.1246-STK.1248
363	Trò Chơi Học Tập Tiếng Việt 3	Trần Mạnh Hưởng	Gd	H.	2005	4V	12900	STK.1249-STK.1255
364	Đánh Giá Kết Quả Học Tập Tiếng Việt 3/1	Nguyễn Trại	Gd	H.	2005	4V	12200	STK.1256-STK.1259
365	Đánh Giá Kết Quả Học Tiếng Việt 3/2	Nguyễn Trại	Gd	H.	2005	4V	12300	STK.1260-STK.1262
366	Thực Hành Tiếng Việt 3/1	Vũ Khắc Tuấn	Gd	H.	2005	4V	13400	STK.1263-STK.1266
367	Trò Chơi Thực Hành Tiếng Việt 3/2	Vũ Khắc Tuấn	Gd	H.	2005	4V	15200	STK.1267-STK.1270
368	Tiếng Việt Cơ Bản 3	Nguyễn Trí	Gd	H.	2005	4V	20200	STK.1271-STK.1274
369	Rèn Kỹ Năng Cảm Thụ Văn Học Qua Các Bài Tập Đọc 3	Lê Hữu Tinh	Gd	H.	2005	4V	32000	STK.1275-STK.1277

STT	Tên sách	Tác giả	Thông tin xuất bản			Môn loại	Đơn giá	Số cá biệt
			Nhà xuất bản	Nơi xuất bản	Năm xuất bản			
370	Nâng Cao Và Phát Triển Tiếng Việt 3/2	Đào Tiến Thi	Gd	H.	2005	4V	22000	STK.1278-STK.1280
371	Tiếng việt nâng Cao 3	Lê Phương Nga	Gd	H.	2005	4V	34000	STK.1281-STK.1282
372	Trắc Nghiệm Tiếng Việt 3/1	Hoàng Cao Cương	Đại học Sư phạm	H.	2005	4V	16000	STK.1283-STK.1284
373	Phát Triển Và Nâng Cao Tiếng Việt 3	Phạm Văn Công	Đại học quốc gia Hà	H.	2005	4V	42000	STK.1285-STK.1286
374	Rèn Kỹ Năng Tập Làm Văn 3	Lê Hữu Tinh	Gd	H.	2015	4V	21500	STK.1290-STK.1292
375	Tập Làm Văn 3	Đặng Mạnh Thường	Gd	H.	2004	4V	9000	STK.1293-STK.1295
376	Tập Làm Văn 3	Đặng Mạnh Hường	Gd	H.	2015	4V	20000	STK.1296-STK.1297
377	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Tiếng	Đỗ Xuân Thảo	Đại học Sư phạm	H.	2012	4V	81000	STK.1298-STK.1300
378	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Môn	Đỗ Xuân Thảo	Đại học Sư phạm	H.	2012	4V	68000	STK.1301-STK.1303
379	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Môn	Nguyễn Hùng Quang	Đại học Sư phạm	H.	2012	51	54000	STK.1304
380	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Môn	Nguyễn Quang Hùng	Đại học Sư phạm	H.	2012	51	55000	STK.1305-STK.1307
381	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Môn Đạo	Nguyễn Thị Cẩm Hường	Đại học Sư phạm	H.	2012	371	35000	STK.1308-STK.1310
382	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Môn	Tạ Đức Dũng	Đại học Sư phạm	H.	2012	33	28000	STK.1311-STK.1312
383	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Môn	Tạ Đức Dũng	Đại học Sư phạm	H.	2012	33	32000	STK.1313-STK.1315
384	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Môn	Ngô Hải Chi	Đại học Sư phạm	H.	2012	9	58000	STK.1316
385	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Môn	Ngô Hải Chi	Gd	H.	2012	9	52000	STK.1317
386	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Môn Địa	Trần Thị Hà Giang	Đại học Sư phạm	H.	2012	91	48000	STK.1318
387	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Môn Địa	Trần Thị Hà Giang	Gd	H.	2012	91	48000	STK.1319
388	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Môn mĩ	Phạm Thị Nụ	Đại học Sư phạm	H.	2012	76	48000	STK.1320-STK.1321
389	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Môn Âm	Lê Anh Tuấn	Đại học Sư phạm	H.	2012	78	40000	STK.1322-STK.1323
390	Thiết Kế Bài Giảng Tiếng Việt 4/1	Nguyễn Huyền Trang	Đại học Sư phạm	H.	2012	4V	60000	STK.1324
391	Thiết Kế Bài Giảng Tiếng Việt 4/2	Nguyễn Huyền Trang	Đại học Sư phạm	H.	2012	4V	60000	STK.1325
392	Thiết Kế Bài Giảng Toán 4/2	Nguyễn Tuấn	Đại học quốc gia Hà	H.	2012	51	48000	STK.1326
393	Thiết Kế Bài Giảng Đạo Đức4	Đinh Trang Thu	Đại học quốc gia Hà	H.	2012	371	17000	STK.1327-STK.1328
394	Thiết Kế Bài Giảng Khoa Học 4/1	Phạm Thu Hà	Đại học quốc gia Hà	H.	2012	33	16000	STK.1329
395	Thiết Kế Bài Giảng Khoa Học 4/2	Phạm Thu Hà	Đại học quốc gia Hà	H.	2012	33	27000	STK.1330
396	Thiết Kế Bài Giảng Địa Lý 4	Đinh Nguyễn Trang Thu	Đại học quốc gia Hà	H.	2012	91	27000	STK.1331
397	Thiết Kế Bài Giảng Lịch Sử 4	Nguyễn Trai	Hà Nội	H.	2012	9	23000	STK.1332
398	Thiết Kế Bài Giảng Mĩ Thuật 4	Nguyễn Hữu Hạnh	Hà Nội	H.	2012	76	15000	STK.1333-STK.1335
399	Thiết Kế Bài Giảng Âm Nhạc 4	Lê Anh Tuấn	Hà Nội	H.	2012	78	14000	STK.1336
400	Đề Kiểm Tra Học Kỳ Cấp Tiểu Học 4/1	Trần Thị Phú Bình	Gd	H.	2015	4V	16000	STK.1337-STK.1339
401	Đề Kiểm Tra Học Kỳ Cấp Tiểu Học 4/2	Trần Thị Phú Bình	Gd	H.	2015	4V	16000	STK.1340-STK.1342
402	Rèn Kỹ Năng Tập Làm Văn Qua Các Bài Văn Chọn Lọc Lớp 4	Lê Phương Nga	Gd	H.	2015	4V	32000	STK.1343-STK.1347
403	Bài Tập Nâng Cao Tiếng Việt 4/2	Lê Phương Liên	Đại học Sư phạm	H.	2015	4V	26000	STK.1348-STK.1350
404	Quy Trình Và Phương Pháp Trình Bày Sơ Đồ Tiếng Việt 4	Lê Phương Liên	Đại học quốc gia Hà	H.	2015	4V	20000	STK.1351-STK.1353
405	Luyện Từ Và Câu 4	Nguyễn Thị Kim Dung	Đại học Sư phạm	H.	2015	4V	25000	STK.1354-STK.1356,STK.1399-
406	Bồi Dưỡng Học Sinh Giỏi Tiếng Việt 4	Trần Mạnh Hường	Gd	H.	2015	4V	23000	STK.1357-STK.1359
407	Cảm Thụ Văn Học Dành Cho Học Sinh Lớp 4	Tạ Đức Hiền	Đại học quốc gia Hà	H.	2015	4V	30000	STK.1360-STK.1362
408	Bài Tập Trắc Nghiệm Tiếng Việt 4	Hoàng Cao Cương	Gd	H.	2015	4V	33000	STK.1363-STK.1365
409	Trắc Nghiệm Tiếng Việt 4/1	Hoàng Cao Cương	Đại học Sư phạm	H.	2015	4V	16000	STK.1366-STK.1367
410	Tiếng Việt Cơ Bản Lớp 4	Nguyễn Trí	Gd	H.	2015	4V	21600	STK.1368-STK.1370
411	Giúp Em Thực Hành Luyện Từ Và Câu 4	Lê Phương Nga	Gd	H.	2015	4V	26000	STK.1371-STK.1373
412	Nâng Cao Và Phát Triển Tiếng Việt 4/1	Nguyễn Thị Ngân Hoa	Gd	H.	2015	4V	23000	STK.1374-STK.1376

STT	Tên sách	Tác giả	Thông tin xuất bản			Môn loại	Đơn giá	Số cá biệt
			Nhà xuất bản	Nơi xuất bản	Năm xuất bản			
413	Nâng Cao Và Phát Triển Tiếng Việt 4/2	Nguyễn Thị Ngân Hoa	Gd	H.	2015	4V	21000	STK.1377-STK.1379
414	Luyện Tập Làm Văn 4	Lê Thị Phương Nga	Đại học Sư phạm	H.	2015	4V	30000	STK.1380-STK.1381
415	Giúp Em Thực Hành Tập Làm Văn 4	Trần Thị Hiền Lương	Gd	H.	2015	4V	24000	STK.1382-STK.1383
416	Giúp Em Giỏi Tập Làm Văn 4	Võ Thị Minh Trang	Đại học quốc gia Hà	H.	2015	4V	50000	STK.1384-STK.1385
417	Rèn Kỹ Năng Cảm Thụ Văn Học Qua Các Bài Tập Đọc 4	Lê Hữu Tinh	Gd	H.	2015	4V	27000	STK.1386-STK.1387
418	35 Đề Ôn Luyện Tiếng Việt 4	Lê Phương Nga	Gd	H.	2015	4V	29000	STK.1388-STK.1389
419	Luyện Kỹ Năng Tập Làm Văn 4/2	Trần Mạnh Hưởng	Gd	H.	2015	4V	16000	STK.1390-STK.1392
420	25 Đề kiểm tra Học Sinh Giỏi Tiếng Việt 4	Trần Mạnh Hưởng	Gd	H.	2015	4V	25000	STK.1393-STK.1398
421	Hướng Dẫn Học Ở Nhà Toán 4	Nguyễn Đức Tấn	Gd	H.	2015	51	29000	STK.1401-STK.1402
422	Vở Ôn Luyện Cuối Tuần 4/1	Đỗ Trung Hiệu	Gd	H.	2015	51	32000	STK.1403-STK.1405
423	36 Đề Ôn Luyện Toán 4/1	Vũ Dương Thụy	Gd	H.	2015	51	27000	STK.1406-STK.1408
424	36 Đề Ôn Luyện Toán 4/2	Vũ Dương Thụy	Gd	H.	2015	51	22000	STK.1409-STK.1411
425	35 Đề Ôn Luyện Và Phát Triển Toán 4	Nguyễn Áng	Gd	H.	2015	51	32000	STK.1412-STK.1414
426	Ôn Luyện Toán 4	Đỗ Tiến Đạt	Gd	H.	2015	51	23000	STK.1415-STK.1417
427	Bồi Dưỡng Học Sinh Giỏi Toán 4	Đỗ Trung Hiệu	Gd	H.	2015	51	30000	STK.1418-STK.1420
428	Toán Bồi Dưỡng Học Sinh 4	Nguyễn Áng	Gd	H.	2015	51	25000	STK.1421-STK.1423
429	Bồi Dưỡng Kỹ Năng Toán 4	Huỳnh Tấn Phương	Gd	H.	2015	51	28000	STK.1424-STK.1426
430	Hướng Dẫn Giải Những Bài Toán Hay Violympic 4	Vũ Thị Thúy Hà	Gd	H.	2014	51	25000	STK.1427-STK.1432
431	500 Bài Toán Chọn Lọc 4	Nguyễn Tài Đức	Đại học Sư phạm	H.	2015	51	35000	STK.1433-STK.1434
432	Toán Cơ Bản Và Nâng Cao Lớp 4/1	Đỗ Tiến Đạt	Gd	H.	2015	51	17000	STK.1435-STK.1439
433	Toán Cơ Bản Và Nâng Cao 4/2	Đỗ Tiến Đạt	Gd	H.	2015	51	16500	STK.1440-STK.1444
434	Nâng Cao và phát triển Toán 4	Phạm Văn Công	Gd	H.	2015	51	32000	STK.1445-STK.1447
435	Toán Phát Triển Trí Thông Minh 4	Nguyễn Đức Tấn	Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh	H.	2015	51	29000	STK.1448-STK.1450
436	Bài Giảng Chi Tiết Toán 4/1	Đỗ Sĩ Hóa	Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh	H.	2015	51	44000	STK.1451-STK.1453
437	Bài Giảng Chi Tiết Toán 4/2	Đỗ Sĩ Hóa	Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh	H.	2015	51	44000	STK.1454
438	Bài Tập Thực Hành Toán 4/2	Đỗ Đình Hoan	Gd	H.	2015	51	18500	STK.1455-STK.1457
439	Trắc Nghiệm Toán 4/2	Vũ Văn Dương	Đại học Sư phạm	H.	2015	51	14000	STK.1458-STK.1460
440	Toán Nâng Cao Lớp 4	Vũ Dương Thụy	Gd	H.	2015	51	38000	STK.1461-STK.1462
441	Tuyển Tập Đề Giải Lê Quý Đôn Toán 4	Thu Lê	Gd	H.	2008	51	7500	STK.1463-STK.1468
442	Bài Tập Trắc Nghiệm 4/2	Nguyễn Duy	Gd	H.	2015	51	14000	STK.1469-STK.1471
443	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Tiếng	Đỗ Xuân Thảo	Gd	H.	2012	4V	74000	STK.1472
444	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Tiếng	Đỗ Xuân Thảo	Đại học Sư phạm	H.	2012	4V	69000	STK.1473
445	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Toán 5/1	Nguyễn Hùng Quang	Đại học Sư phạm	H.	2012	51	73000	STK.1474
446	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Toán 5/2	Nguyễn Hùng Quang	Đại học Sư phạm	H.	2012	51	75000	STK.1475
447	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Đạo Đức	Nguyễn Thị Cẩm Hương	Đại học Sư phạm	H.	2012	371	35000	STK.1476
448	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Khoa	Tạ Đức Dũng	Đại học Sư phạm	H.	2012	33	38000	STK.1477
449	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Lịch Sử	Đào Thị Hồng	Đại học Sư phạm	H.	2012	9	52000	STK.1478
450	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Âm	Lê Anh Tuấn	Đại học Sư phạm	H.	2012	78	45000	STK.1479
451	Hướng Dẫn Giảng Dạy Theo Phương Pháp Tích Cực Mĩ Thuật	Phạm Thị Nụ	Đại học Sư phạm	H.	2012	76	48000	STK.1480-STK.1481
452	Thiết Kế Bài Giảng Tiếng Việt 5/1	Phạm Thị Thu Hà	Hà Nội	H.	2012	4V	60000	STK.1482-STK.1483
453	Hướng dẫn giảng dạy theo phương pháp tích cực môn Toán	Nguyễn Quang Hùng	Gd	H.	2013	51	73000	STK.1484-STK.1485

STT	Tên sách	Tác giả	Thông tin xuất bản			Môn loại	Đơn giá	Số cá biệt
			Nhà xuất bản	Nơi xuất bản	Năm xuất bản			
454	Thiết Kế Bài Giảng Toán 5/2	Nguyễn Tuấn	Hà Nội	H.	2015	51	48000	STK.1486-STK.1487
455	Thiết Kế Bài Giảng Đạo Đức 5	Nguyễn Thị Cẩm Hương	Hà Nội	H.	2015	371	20000	STK.1488-STK.1490
456	Thiết Kế Bài Giảng toán 5/1	Phạm Thu Hà	Đại học Sư phạm	H.	2015	33	73000	STK.1491-STK.1492
457	Thiết Kế Bài Giảng Khoa Học 5/2	Phạm Thu Hà	Hà Nội	H.	2015	33	25000	STK.1493-STK.1494
458	Thiết Kế Bài Giảng Lịch Sử 5	Nguyễn Trại	Hà Nội	H.	2015	9	25000	STK.1495-STK.1498
459	Thiết Kế bài giảng Âm Nhạc 5	Lê Anh Tuấn	Hà Nội	H.	2015	78	15000	STK.1499-STK.1502
460	Toán Nâng Cao lớp 5/1	Vũ Dương Thụy	Gd	H.	2012	51	26000	STK.1503-STK.1504
461	Toán Nâng Cao lớp 5/2	Vũ Dương Thụy	Gd	H.	2012	51	23000	STK.1505-STK.1506
462	Toán Cơ Bản và nâng cao lớp 5/1	Nguyễn Đình Khuê	Gd	H.	2012	51	14500	STK.1507-STK.1508
463	Toán Cơ Bản Và Nâng Cao lớp 5/2	Nguyễn Đình Khuê	Gd	H.	2012	51	16500	STK.1509-STK.1512
464	Bài Tập Thực Hành Toán 5/1	Đỗ Trung Hiệu	Gd	H.	2012	51	20000	STK.1513-STK.1515
465	Bài Tập Thực Hành Toán 5/2	Đỗ Trung Hiệu	Gd	H.	2012	51	21000	STK.1516-STK.1517
466	Vở Ôn Luyện Cuối Tuần Toán 5 tập 1	Đỗ Trung Hiệu	Đại học quốc gia Hà	H.	2012	51	32000	STK.1518-STK.1519
467	Bài Giảng và lời giải Chi Tiết toán 5/1	Đỗ Sĩ Hóa	Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh	H.	2012	51	38000	STK.1520-STK.1522
468	Bài Giảng và lời giải Chi Tiết Toán 5/2	Đỗ Sĩ Hóa	Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh	H.	2012	51	40000	STK.1523-STK.1525
469	Bồi Dưỡng Kỹ Năng Toán 5	Huỳnh Tấn Phương	Đại học quốc gia Hà	H.	2012	51	35000	STK.1526-STK.1528
470	Toán Phát Triển Trí Thông Minh 5	Nguyễn Đức Tấn	Tphcm	H.	2012	51	29000	STK.1529-STK.1531
471	Giúp Em Giỏi Toán 5	Trần Ngọc Lan	Gd	H.	2012	51	39000	STK.1532-STK.1534
472	Bài Tập Chọn Lọc Toán 5/1	Đỗ Trung Hiệu	Gd	H.	2012	51	29000	STK.1535-STK.1537
473	Bài Tập Chọn Lọc 5/2	Đỗ Trung Hiệu	Đại học Sư phạm	H.	2012	51	28000	STK.1538
474	Nâng Cao Và Phát Triển Toán 5	Đào Thái Lai	Gd	H.	2012	51	22000	STK.1539-STK.1541
475	Tuyển tập Các Đề Thi Học Sinh Giỏi Toán 4-5	Trần Ngọc Lan	Đại học Sư phạm	H.	2012	51	34000	STK.1542-STK.1547
476	Toán Chuyên Đề Đại Lượng 4-5	Phạm Đình Thực	Đại học Sư phạm	H.	2012	51	30000	STK.1548-STK.1550
477	Bồi Dưỡng Toán Lớp 5 Theo Chủ Đề Các Bài Toán Liên	Nguyễn Văn Nho	Gd	H.	2012	51	25000	STK.1551-STK.1553
478	Bồi dưỡng Toán 5 Theo Chủ Đề Phân Số Và Hỗn Số	Nguyễn Văn Nho	Gd	H.	2012	51	27000	STK.1554-STK.1556
479	Tim Tòi Lời Giải Các Bài Toán Số Học 5	Trần Thị Kim Cương	Gd	H.	2012	51	15300	STK.1557-STK.1559
480	Hỏi Đáp Về Dạy Học Toán 5	Đỗ Đình Hoan	Gd	H.	2012	51	18000	STK.1560-STK.1561
481	Phát Triển Và Nâng Cao Toán 5	Trần Ngọc Lan	Gd	H.	2012	51	27000	STK.1562-STK.1564
482	Bồi Dưỡng Toán 5 Theo Chủ Đề Số Tự Nhiên	Nguyễn Văn Nho	Gd	H.	2012	51	18000	STK.1565-STK.1567
483	Bồi Dưỡng Toán 5 Theo Chủ Đề Sử Dụng Sơ Đồ Đoạn Thẳng	Nguyễn Văn Nho	Gd	H.	2012	51	18000	STK.1568-STK.1570
484	Bài Tập Tắc Nghiệm Và Các Đề Kiểm Tra Toán 5	Đỗ Tiến Đạt	Gd	H.	2012	51	18000	STK.1571-STK.1573
485	10 Chuyên Đề Bồi Dưỡng Học Sinh Giỏi Toán 4-5	Trần Diên Hiền	Gd	H.	2012	51	29000	STK.1574-STK.1576
486	123 Bài Toán Số Và Chữ Số Lớp 4-5	Trần Phương	Gd	H.	2012	51	19000	STK.1577-STK.1579
487	35 Đề Ôn Luyện Và Phát Triển Toán 5	Nguyễn Áng	Gd	H.	2012	51	32000	STK.1580-STK.1582
488	Toán Bồi Dưỡng Học Sinh Lớp 5	Nguyễn Áng	Gd	H.	2012	51	23000	STK.1583-STK.1588
489	Bài Tập Trắc Nghiệm Tiếng Việt 5	Nguyễn Thị Hạnh	Gd	H.	2009	4V	26500	STK.1589-STK.1590
490	Tiếng Việt Nâng Cao 5	Đặng Thị Lanh	Gd	H.	2004	4V	10200	STK.1591-STK.1593
491	Rèn Kỹ Năng Cảm Thụ Văn học Qua Các Bài Tập Đọc 5	Lê Hữu Tinh	Gd	H.	2015	4V	29000	STK.1594-STK.1596
492	Luyện Từ Và Câu Lớp 5	Cao Hòa Bình	Đại học Sư phạm	H.	2015	4V	20000	STK.1597
493	Luyện Từ Và Câu Tiếng Việt 5	Lê Phương Liên	Đại học Sư phạm	H.	2015	4V	22000	STK.1598-STK.1599
494	Nâng Cao Và Phát Triển Tiếng Việt 5/1	Đào Tiến Thi	Gd	H.	2015	4V	26000	STK.1600-STK.1601
495	Nâng Cao Và Phát Triển Tiếng Việt 5/2	Đào Tiến Thi	Gd	H.	2015	4V	27000	STK.1602-STK.1603

STT	Tên sách	Tác giả	Thông tin xuất bản			Môn loại	Đơn giá	Số cá biệt
			Nhà xuất bản	Nơi xuất bản	Năm xuất bản			
496	Bài Tập Nâng Cao Tiếng Việt 5/1	Lê Phương Liên	Đại học Sư phạm	H.	2015	4V	26000	STK.1604-STK.1608
497	Bài Tập Nâng Cao Tiếng Việt 5/2	Lê Phương Liên	Đại học Sư phạm	H.	2015	4V	26000	STK.1609-STK.1613
498	Giúp Em Thực Hành Tập Làm Văn 5	Trần Thị Hiền Lương	Gd	H.	2015	4V	24000	STK.1614
499	Luyện Kỹ Năng Tập Làm Văn 5/2	Trần Mạnh Hưởng	Gd	H.	2015	4V	17000	STK.1615-STK.1617
500	Cảm Thụ Văn Học dành cho học sinh lớp 5	Tạ Đức Hiền	Đại học quốc gia Hà	H.	2015	4V	30000	STK.1618-STK.1619
501	Bài tập Thực Hành Tiếng Việt 5/2	Trần Mạnh Hưởng	Gd	H.	2015	4V	20500	STK.1620-STK.1622
502	Bồi Dưỡng Học Sinh Giỏi Tiếng Việt 5	Trần Mạnh Hưởng	Gd	H.	2015	4V	25000	STK.1623-STK.1625
503	Tiếng Việt Cơ Bản 5	Nguyễn Trí	Gd	H.	2015	4V	22600	STK.1626-STK.1631
504	Giải Bài Tập Tiếng Việt 5/1	Vũ Khắc Tuấn	Đà Nẵng	H.	2015	4V	23000	STK.1632
505	Phát Triển Và Nâng Cao Tiếng Việt 5	Phạm Văn Công	Đại học Sư phạm	H.	2015	4V	39000	STK.1633
506	Rèn Kỹ Năng Tập Làm Văn Qua Các Bài Văn Chọn Lọc 5	Lê Phương Nga	Gd	H.	2015	4V	36000	STK.1634
507	Giúp Em Thực Hành Luyện Từ Và Câu 5	Lê Phương Nga	Gd	H.	2015	4V	30000	STK.1635
508	Quy Trình Và Phương Pháp Trình Bày Sơ Đồ Tiếng Việt 5	Lê Phương Liên	Gd	H.	2015	4V	13000	STK.1636
509	Luyện Từ Và Câu	Phạm Ngọc Thắm	Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh	H.	2015	4V	37000	STK.1637-STK.1638
510	Các Bài Toán Lí Thú Ở Tiểu Học	Trương Công Thành	Gd	H.	2015	51	15700	STK.1639-STK.1641
511	50 Đề Toán Học Sinh Giỏi Tiểu Học	Nguyễn Áng	Gd	H.	2015	51	25800	STK.1642-STK.1644
512	Bài Tập Toán Tiểu Học Phép Nhân Và Phép Chia	Phạm Đình Thục	Đại học Sư phạm	H.	2015	51	20000	STK.1645-STK.1647
513	Bài Tập Rèn Luyện Hoạt Động Hình Học Cho Học Sinh Tiểu	Thụy An	Gd	H.	2003	51	8000	STK.1648-STK.1650
514	Các Phương Pháp Dạy Học Hiệu Quả	Nguyễn Hồng Vân	Gd	H.	2015	371	44000	STK.1651-STK.1653
515	Các Bài Toán Hình Học Giải Bằng Số Học Ở Tiểu Học	Đặng Tự Ân	Gd	H.	2004	51	14800	STK.1654-STK.1658
516	Tài liệu giáo dục an toàn giao thông lớp 1	Trịnh Hoài Thu	Gd	H.:	2022	37V		STK.1659-STK.1677
517	Tài liệu giáo dục an toàn giao thông lớp 2	Trịnh Hoài Thu	Gd	H.:	2022	37V		STK.1678-STK.1697
518	Tài liệu giáo dục an toàn giao thông lớp 3	Trịnh Hoài Thu	Gd	H.:	2022	37V		STK.1698-STK.1709
519	Tài liệu giáo dục an toàn giao thông lớp 4	Trịnh Hoài Thu	Gd	H.:	2022	37V		STK.1710-STK.1729
520	Tài liệu giáo dục an toàn giao thông lớp 5	Trịnh Hoài Thu	Gd	H.:	2022	37V		STK.1730-STK.1753
521	Giáo dục an toàn giao thông lớp 1	Trần Văn Thắng	Gd	H.:	2022	37V		STK.1754-STK.1777
522	Giáo dục an toàn giao thông lớp 2	Trần Văn Thắng	Gd	H.:	2023	37V	10000	STK.1778-STK.1802
523	Giáo dục an toàn giao thông lớp 3	Trần Văn Thắng	Gd	H.:		37V	10000	STK.1803-STK.1825
524	Giáo dục an toàn giao thông lớp 4	Trần Văn Thắng	Gd	H.:		37V	10000	STK.1826-STK.1831
525	Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Bình Dương lớp 1	Nguyễn Hồng Sáng	Gd	H.:	2020	37V	20000	STK.1832-STK.2001
526	Thực hành lịch sử địa phương Tỉnh Bình Dương lớp 5	Nguyễn Hồng Sáng	Giáo Dục	TP Hồ Chí	2019	55(09)	20000	STK.2002-STK.2030